

BỘ GIAO THÔNG VẬN
TẢI
Số: 1643/1998/QĐ-
BGTVT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 6 tháng 7 năm 1998

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về tiêu chuẩn, nhiệm vụ, trách nhiệm, quyền hạn, khen thưởng và kỷ luật đối với cán bộ đăng kiểm tại các đơn vị đăng kiểm phương tiện cơ giới đường bộ

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Nghị định số 22/CP ngày 22 tháng 03 năm 1994 của Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm quản lý Nhà nước và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải.

Căn cứ Nghị định số 36/CP ngày 29 tháng 5 năm 1995 của Chính phủ về bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường bộ và trật tự an toàn giao thông đô thị.

Căn cứ Quyết định số 75/TTg ngày 03 tháng 02 năm 1997 của Thủ tướng Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Cục Đăng kiểm Việt Nam.

Theo đề nghị của Ông Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Ông Vụ trưởng Vụ Pháp chế Vận tải và Ông Cục trưởng Cục Đăng kiểm Việt Nam,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Nay ban hành kèm theo quyết định này “**Quy định về tiêu chuẩn, nhiệm vụ, trách nhiệm, quyền hạn, khen thưởng và kỷ luật đối với Cán bộ Đăng kiểm tại các đơn vị đăng kiểm phương tiện cơ giới đường bộ**”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký. Các quy định trước đây trái với quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 3. Các Ông Chánh văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Pháp chế - Vận tải, Cục trưởng Cục Đăng kiểm Việt Nam, Giám đốc các Sở GTVT

(sở GTCC), Thủ trưởng và các cá nhân có liên quan trong các đơn vị đăng kiểm phương tiện cơ giới đường bộ chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

KT. BỘ TRƯỞNG

THỨ TRƯỞNG

(Đã ký)

Lã Ngọc Khuê

QUY ĐỊNH

**Về tiêu chuẩn, nhiệm vụ, trách nhiệm, quyền hạn, khen thưởng
và kỷ luật đối với cán bộ đăng kiểm tại các đơn vị đăng kiểm
phương tiện cơ giới đường bộ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1643/1998/QĐ-BGTVT ngày 6/7/1998
của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)*

Chương 1.

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Trạm trưởng, phó trạm trưởng, đăng kiểm viên và nhân viên nghiệp vụ làm việc tại các đơn vị đăng kiểm phương tiện cơ giới đường bộ trên phạm vi toàn quốc được gọi chung là cán bộ đăng kiểm.

Điều 2. Quy định này áp dụng cho việc tuyển dụng, bổ nhiệm, miễn nhiệm, đào tạo, khen thưởng và kỷ luật các cán bộ đăng kiểm.

Chương 2.

TIÊU CHUẨN CÁN BỘ ĐĂNG KIỂM

Điều 3. Đối với trạm trưởng, phó trạm trưởng

- Trình độ chuyên môn: Là kỹ sư thuộc các chuyên ngành kỹ thuật cơ khí như: Cơ khí ô tô, cơ khí động lực, cơ khí máy kéo hoặc cơ khí xe máy chuyên dùng có thể tự

hành trên đường giao thông đường bộ (gọi chung là chuyên ngành cơ khí phương tiện cơ giới đường bộ).

- Thời gian công tác liên tục chuyên ngành cơ khí phương tiện cơ giới đường bộ tối thiểu là 05 năm.
- Phải là Đăng kiểm viên phương tiện cơ giới đường bộ.
- Trình độ ngoại ngữ: Tiếng Anh tối thiểu bằng A.
- Nắm vững các văn bản quy phạm pháp lý về kỹ thuật và quản lý chuyên ngành đăng kiểm phương tiện cơ giới đường bộ.

Điều 4. Đối với đăng kiểm viên

Đăng kiểm viên là người được phân công trực tiếp thực hiện nhiệm vụ kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cho phương tiện cơ giới đường bộ. Đăng kiểm viên phương tiện cơ giới đường bộ có các hạng sau:

- Đăng kiểm viên hạng I
- Đăng kiểm viên hạng II
- Đăng kiểm viên hạng III

Đăng kiểm viên là người thỏa mãn các tiêu chuẩn sau:

- Trình độ là kỹ sư, trung cấp chuyên ngành cơ khí phương tiện cơ giới đường bộ hoặc thợ sửa chữa ô tô bậc 5/7 (Là thợ máy hoặc thợ gầm, có giấy phép lái xe phù hợp và số lượng không vượt quá 1/3 tổng số đăng kiểm viên trong một dây chuyền kiểm tra).
- Thời gian công tác liên tục chuyên ngành cơ khí phương tiện cơ giới đường bộ đối với những người chuyển công tác từ các đơn vị ngoài ngành đăng kiểm: Tối thiểu là 03 năm với người có trình độ kỹ sư, 05 năm với người có trình độ trung cấp.
- Trình độ ngoại ngữ: Tiếng Anh tối thiểu bằng A.
- Đã qua khóa đào tạo; hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ và được cấp chứng chỉ hoàn thành khóa học nghiệp vụ đăng kiểm theo quy chế đào tạo của Cục Đăng kiểm Việt Nam.
- Đã hoàn thành chương trình tập sự theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và có thời gian tập sự nghiệp vụ đăng kiểm tối thiểu là 6 tháng kể từ khi được cấp

chứng chỉ hoàn thành khóa học nghiệp vụ đăng kiểm.

- Được Cục Đăng kiểm Việt Nam công nhận và cấp thẻ đăng kiểm viên.

Điều 5. Đối với nhân viên nghiệp vụ

- Tiêu chuẩn: Tốt nghiệp phổ thông trung học, có chứng chỉ tin học tối thiểu là trình độ trung cấp.

- Đã qua khóa đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ và được cấp chứng chỉ theo quy chế đào tạo của Cục Đăng kiểm Việt Nam.

Điều 6. Yêu cầu chung đối với cán bộ đăng kiểm

Cán bộ đăng kiểm phải đảm bảo các yêu cầu sau:

- Có tuyên thệ và thực hiện lời tuyên thệ.

- Tôn trọng pháp luật.

- Có ý thức tổ chức kỷ luật, trung thực, khách quan, tác phong hòa nhã, văn minh lịch sự khi giao tiếp.

- Có tinh thần đấu tranh đoàn kết nội bộ.

- Không bị kỷ luật ở cơ quan cũ hoặc địa phương, không có tiền án tiền sự.

- Có ý thức tôn trọng của công, bảo vệ tài sản của đơn vị.

Điều 7. Bổ nhiệm, miễn nhiệm trạm trưởng, phó trạm trưởng

1. Cục trưởng Cục Đăng kiểm Việt Nam quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm đối với Trạm trưởng, phó trạm trưởng các đơn vị đăng kiểm phương tiện cơ giới đường bộ trực thuộc Cục Đăng kiểm Việt Nam, theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm quản lý kiểm định phương tiện cơ giới đường bộ và Trưởng phòng Nhân sự tiền lương Cục.

2. Giám đốc Sở GTVT, Sở GTCC quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm đối với Trạm trưởng, phó trạm trưởng các đơn vị đăng kiểm phương tiện cơ giới đường bộ trực thuộc Sở sau khi có sự chấp thuận bằng văn bản của Cục Đăng kiểm Việt Nam.

Chương 3.

NHIỆM VỤ VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁN BỘ ĐĂNG KIỂM

Điều 8. Đối với trạm trưởng, phó trạm trưởng

- Trạm trưởng là người đứng đầu đơn vị, chịu trách nhiệm toàn bộ mọi hoạt động của đơn vị mình trước Cục Đăng kiểm Việt Nam và Sở GTVT, Sở GTCC.

- Trạm trưởng có trách nhiệm phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong đơn vị, giám sát chất lượng công việc của từng thành viên và tổ chức triển khai mọi công việc do cấp trên giao cho.
- Phó trạm trưởng là người giúp việc cho trạm trưởng. Nhiệm vụ của phó trạm trưởng do trạm trưởng phân công và phải chịu trách nhiệm trước trạm trưởng về nhiệm vụ được giao.
- Tham gia và là thành viên của hội đồng nghiệm thu chất lượng kỹ thuật phương tiện cơ giới đường bộ của sở GTVT (sở GTCC) theo các quy định hiện hành.
- Thẩm tra thiết kế hoặc sản phẩm có liên quan đến đóng mới, sửa chữa, hoán cải, trang bị lại phương tiện, phụ tùng .v.v... theo yêu cầu của cơ quan chức năng khi được sự đồng ý của Cục Đăng kiểm Việt Nam.

Điều 9. Đối với đảng kiểm viên

- Trực tiếp thực hiện công tác kiểm định an toàn kỹ thuật theo các quy định hiện hành theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị.
- Tham gia phân tích nguyên nhân các vụ tai nạn giao thông đường bộ theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị, khi có yêu cầu của các cơ quan chức năng có thẩm quyền.
- Tham gia nghiên cứu khoa học và thực hiện những nhiệm vụ khác theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị.
- Chịu trách nhiệm trước lãnh đạo đơn vị và pháp luật về kết quả công việc được giao.

Điều 10. Nhiệm vụ và trách nhiệm chung đối với cán bộ đảng kiểm

Ngoài những nhiệm vụ và trách nhiệm nêu trên, cán bộ đảng kiểm còn có những nhiệm vụ và trách nhiệm sau đây:

- Nghiêm túc thực hiện các tiêu chuẩn, quy trình, quy phạm, quy định do cơ quan có thẩm quyền ban hành và tuân thủ mọi quy định, nội quy của đơn vị.
- Tuyệt đối không được cửa quyền, sách nhiễu, tiêu cực, gây khó khăn cho đối tượng kiểm định, giám sát.